

**ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 2 – ĐỀ 2**

**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 10**

**BỘ SÁCH: KẾT NỐI TRI THỨC**

**Thời gian làm bài: 90 phút**

**I. ĐỌC HIỂU (6đ)**

*Học sinh đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi phía dưới*

**Ngôn chí – bài 10**

(Nguyễn Trãi)

Cảnh tựa chùa chiền, lòng tựa thầy.

Có thân chớ phải lợi danh vầy.

Đêm thanh hợp nguyệt nghiêng chén,

Ngày vắng xem hoa bọ (1) cây.

Cây rợp chồi cành chim kết tổ,

Ao quang mầu ầu (2) cá nên bày.

Ít nhiều tiêu sái (3) lòng ngoài thế,

Năng một ông này đẹp thú này

(Đào Duy Anh, Nguyễn Trãi toàn tập, NXB Khoa học xã hội, 1976)

Chú thích:

(1) Bọt cây: chăm nom, săn sóc cây

(2) Máu ấu: mầm cây củ ấu.

(4) Tiêu sái: thành thoi, thoát tục.

(5) Năng: có thể, hay.

**Câu 1:** Bài thơ Ngôn chí 10 thuộc sáng tác nào sau đây của Nguyễn Trãi?

A. Văn chính luận

B. Thơ chữ Hán

C. Thơ Nôm

D. Thơ tự thuật

**Câu 2:** Văn bản Ngôn chí 10 thuộc thể thơ nào? Vì sao?

A. Thể thơ tự do, vì các dòng không theo quy luật

B. Thể thơ thất ngôn, vì mỗi dòng có 7 chữ

C. Thể thơ tứ tuyệt, vì có 4 khổ, mỗi khổ 4 dòng

D. Thể thơ thất ngôn bát cú xen lục ngôn vì có 7 dòng, mỗi dòng có 8 hoặc 6 chữ

**Câu 3:** Dòng nào nói lên đặc điểm thiên nhiên trong Ngôn chí 10- Nguyễn Trãi?

A. Cảnh trí thiên nhiên tươi đẹp với màu sắc, âm thanh tươi tắn, rộn ràng

B. Hiện lên rất đa dạng, sinh động, có sức sống riêng

C. Những nét phác họa hết sức tài tình về vẻ đẹp hùng vĩ

D. Thiên nhiên thấm đẫm nỗi buồn của thi nhân

**Câu 4:** Bài thơ Ngôn chí 10 đã thể hiện:

A. Tình yêu thiên nhiên say đắm, nồng nàn của bậc hiền nhân

B. Sự gắn bó với làng quê của một nông dân hồn hậu, chất phác

C. Cách thưởng thức thiên nhiên của một nghệ sĩ

D. Thiên nhiên đầy ắp chất nhạc, chất họa

**Câu 5:** Nội dung hai câu luận nói về điều gì?

A. Cảnh vật, lòng người

B. Thú vui tao nhã

C. Sức sống nơi làng quê

D. Ít vướng bận, vui sống

**Câu 6:** Câu thơ: Cảnh tựa chùa chiền, lòng tựa thầy được hiểu là?

A. Quang cảnh vắng như cảnh chùa Bà Đanh

B. Quang cảnh thanh tĩnh như cảnh chùa, lòng người trong sạch như lòng thầy chùa chân tu

C. Lòng người lạnh băng, đứng đưng như thầy chùa chân tu

D. Lòng người như cảnh tĩnh lặng, hoang vắng

**Câu 7:** Dòng nào nói lên nội dung câu thơ: Có thân chớ phải lợi danh vậy?

A. Thân chớ bị vây bọc, lệ thuộc vào danh lợi

B. Có thân phải có danh lợi

C. Sống trong vòng vây danh lợi mới thú vị

D. Danh lợi là giá trị của bản thân

**Câu 8:** Câu thơ: Đêm thanh hớp nguyệt nghiêng chén được hiểu là?

A. Uống rượu nghiêng chén uống cả trăng

B. Nghiêng chén uống rượu như hớp cả bóng trăng trong chén

C. Uống rượu và ngắm trăng trong chén

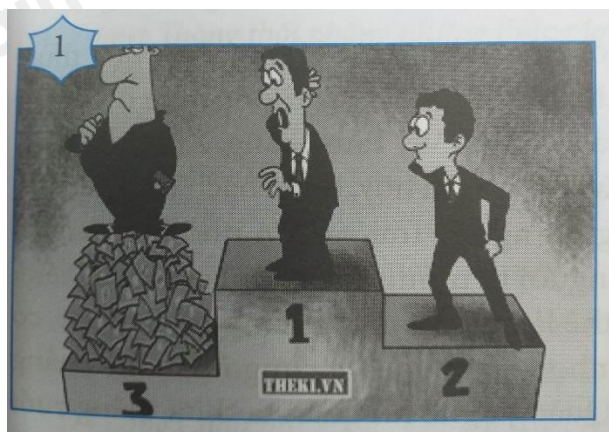
D. Thưởng trăng và uống rượu – thú vui tao nhã

**Câu 9:** Phân tích nghệ thuật đối đặc sắc và vẻ đẹp tâm hồn của thi nhân được thể hiện qua hai câu thực của bài thơ (1đ)

**Câu 10:** Cảm nhận của em về bức chân dung tinh thần của Nguyễn Trãi qua bài thơ Ngôn chí 10 (viết từ 6-8 dòng) (1đ)

## II. VIẾT (4đ)

**Câu 1:** Quan sát bức họa, đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi a,b (1đ)



2. Từ khi có văn minh, con người đã nghĩ đến danh và lợi. Bởi luôn muốn thu vén địa vị và lợi lộc cho riêng mình, biết bao tham quan đã gây nên nghiệp chướng, oan tình, kì án, gieo rắc đau thương trên khắp thế gian. Danh và lợi là hai lưỡi kiếm rất ác độc và mãnh liệt, thường theo đuổi ta trên suốt đường đời không sao dứt bỏ được.

(<https://by.com.vn/Ow24o>)

a. Đặt tên cho bức họa và văn bản trên

.....

.....

.....

.....

.....

b. Làm rõ nét tương đồng ở bức họa và đoạn văn bản trên. Chỉ ra sự khác biệt của chúng do phương tiện chuyên tải thông tin mang lại (trả lời từ 5-7 dòng)

.....

.....

.....

.....



-----Hết-----

- Học sinh không được sử dụng tài liệu.

- Giám thị không giải thích gì thêm.

**Loigiaihay.com**